

A- PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI GIAO HÀNG, NGƯỜI NHẬN HÀNG

1. Người giao hàng: <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td> </tr> </table>																					5. Loại hình: <input type="checkbox"/> Giao SPGCCT <input type="checkbox"/> Giao NLD <input type="checkbox"/> Giao MM, TB	6. HDGC giao: Số: Ngày: Ngày hết hạn:	7. PKHDGC giao: Số: Ngày: Ngày hết hạn:	
2. Người nhận hàng: <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td> </tr> </table>																					8. Loại hình: <input type="checkbox"/> Nhận SPGCCT <input type="checkbox"/> Nhận NLD <input type="checkbox"/> Nhận MM, TB	9. HDGC nhận: Số: Ngày: Ngày hết hạn:	10. PKHDGC nhận: Số: Ngày: Ngày hết hạn:	
3. Người chỉ định giao hàng:		11. Địa điểm giao hàng:																						
4. Người chỉ định nhận hàng:		12. Đại lý làm thủ tục hải quan: <table style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td><td style="width: 10px; height: 15px;"></td> </tr> </table>																						

STT	13. TÊN HÀNG QUI CÁCH PHẨM CHẤT	14. MÃ SỐ HÀNG HOÁ	15. ĐƠN VỊ TÍNH	16. LƯỢNG	17. ĐƠN GIÁ	18. TRỊ GIÁ
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						
12						
13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						

19. Chứng từ kèm theo: Bản chính Bản sao - Chỉ định giao hàng: 	20. Chứng từ kèm theo: Bản chính Bản sao - Chỉ định nhận hàng: 	
21. Người giao hàng: Cam kết đã giao đúng, đủ các sản phẩm kê khai trên tờ khai này và chịu trách nhiệm về nội dung khai trên tờ khai này. Ngày..... tháng..... năm..... (ký tên, đóng dấu; ghi rõ họ tên)	22. Người nhận hàng: Cam kết đã nhận đúng, đủ các sản phẩm kê khai trên tờ khai này và chịu trách nhiệm về nội dung khai trên tờ khai này. Ngày..... tháng..... năm..... (ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)	
B- PHẦN DÀNH CHO HẢI QUAN LÀM THỦ TỤC GIAO HÀNG		
Tổng cục Hải quan Cục Hải quan:..... Chi cục Hải quan:.....	Tờ khai số:...../G/...../..... Ngày đăng ký:.....	Cán bộ đăng ký (ký, đóng dấu số hiệu công chức)
23. Lệ phí hải quan:..... bằng chữ:		
Biên lai thu lệ phí số:..... ngày:.....		
24. Ghi chép khác của Hải quan:	25. Xác nhận đã làm thủ tục hải quan (ký, đóng dấu số hiệu công chức)	
C-PHẦN DÀNH CHO HẢI QUAN LÀM THỦ TỤC NHẬN HÀNG		
Tổng cục Hải quan Cục Hải quan:..... Chi cục Hải quan:.....	Tờ khai số:...../N/...../..... Ngày đăng ký:.....	Cán bộ đăng ký (ký, đóng dấu số hiệu công chức)
26. Lệ phí hải quan:..... bằng chữ:		
Biên lai thu lệ phí số:..... ngày:.....		
27. Ghi chép khác của Hải quan:	28. Xác nhận đã làm thủ tục hải quan (ký, đóng dấu số hiệu công chức)	

**BẢN HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MẪU TỜ KHAI
HÀNG GIA CÔNG CHUYỂN TIẾP**

*Ban hành kèm theo Thông tư số: 117/2011/TT - BTC
ngày 15 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*

A. Qui định chung:

1. Văn bản này chỉ hướng dẫn sử dụng một số ô, cột có đặc thù riêng của tờ khai hàng gia công chuyển tiếp. Các ô, cột khác đã thể hiện cụ thể trên tờ khai nên không hướng dẫn thêm.

2. Người khai có thể khai trên máy vi tính hoặc viết tay. Nếu viết tay thì chỉ được sử dụng một loại mực (không dùng mực đỏ) để khai, không được tẩy xoá, sửa chữa.

3. Người khai hải quan khai trên Tờ khai hàng gia công chuyển tiếp (HQ/2011-GCCT) theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

B. Hướng dẫn sử dụng cụ thể:

1. Người giao hàng khai các ô, cột sau: số 1, số 3, số 5, số 6, số 7, số 11, số 13, số 14, số 15, số 16, số 17, số 18, số 19 và số 21.

2. Người nhận hàng khai các ô, mục còn lại của phần A.

3. Ô số 3, số 4: ghi khách hàng nước ngoài ký hợp đồng gia công với doanh nghiệp Việt Nam.

4. Ô số 5:

- Ký hiệu “Giao SPGCCT” là giao sản phẩm gia công chuyển tiếp cho hợp đồng gia công khác.

- Ký hiệu “Giao NLD” là giao nguyên liệu dư cho hợp đồng gia công khác.

- Ký hiệu “giao MM, TB” là giao máy móc, thiết bị cho hợp đồng gia công khác.

Đánh dấu (V) vào ô thích hợp đối với loại hình giao. Ví dụ: giao sản phẩm gia công chuyển tiếp thì đánh dấu vào ô “Giao SPGCCT”.

5. Ô số 8:

- Ký hiệu “Nhận SPGCCT” là nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp từ hợp đồng gia công khác chuyển sang.

- Ký hiệu “Nhận NLD” là nhận nguyên liệu dư từ hợp đồng gia công khác chuyển sang.

- Ký hiệu: “Nhận MM, TB” là nhận máy móc, thiết bị từ hợp đồng gia công khác chuyển sang.

Đánh dấu (V) vào ô thích hợp đối với loại hình nhận. Ví dụ: nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp thì đánh dấu vào ô “Nhận SPGCCT”.

6. Các ô số 6,7,9,10:

- Ô số 6 “HĐGC giao”: ghi số, ngày; ngày hết hạn của hợp đồng gia công giao sản phẩm gia công chuyển tiếp, nguyên liệu dư, máy móc thiết bị mượn;

- Ô số 7 “PKHĐGC giao”: ghi số, ngày; ngày hết hạn của phụ kiện hợp đồng gia công giao sản phẩm gia công chuyển tiếp, nguyên liệu dư, máy móc, thiết bị mượn, nếu hợp đồng gia công được tách ra thành nhiều phụ kiện để thực hiện;

- Ô số 9 “HĐGC nhận”: ghi số, ngày; ngày hết hạn của hợp đồng gia công nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp, nguyên liệu dư, máy móc thiết bị mượn;

- Ô số 10 “PKHĐGC nhận”: ghi số, ngày; ngày hết hạn của phụ kiện hợp đồng gia công nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp, nguyên liệu dư, máy móc thiết bị mượn, nếu hợp đồng gia công được tách ra thành nhiều phụ kiện để thực hiện.

7. Ô số 11: Ghi nơi giao nhận hàng giữa 2 doanh nghiệp nhận gia công.

8. Ô 12 chỉ ghi khi có đại lý làm thủ tục hải quan.

9. Ô số 17: Đối với nguyên liệu dư chuyển sang hợp đồng gia công khác thì ghi đơn giá theo giá trên Invoice khi nhập khẩu nguyên liệu; Đối với sản phẩm gia công chuyển tiếp thì ghi đơn giá như đối với trường hợp xuất khẩu ra nước ngoài; Đối với trường hợp chuyển máy móc, thiết bị sang hợp đồng gia công khác thì cột này không phải ghi.

10. Cách ghi số đăng ký tờ khai của Hải quan làm thủ tục giao hàng (tại phần B của tờ khai) như sau:

Số tờ khai/G/loại hình/đơn vị Hải quan làm thủ tục.

Ví dụ: Số tờ khai theo số thứ tự trên sổ hoặc trên máy là 29, loại hình là giao sản phẩm gia công chuyển tiếp, đơn vị Hải quan làm thủ tục là Hải quan Sóng Thần được ghi như sau:

29/G/SPGCCT/ST

11. Cách ghi số tờ khai của Hải quan làm thủ tục nhận hàng (tại phần C của tờ khai) như sau:

Số tờ khai/N/loại hình/đơn vị Hải quan làm thủ tục.